

HỌC TẬP VÀ RÈN LUYỆN KỸ NĂNG MỀM CỦA SINH VIÊN KHÓA 20 TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Lương Thị Ngọt
Trường Cao đẳng Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh

Tóm tắt: Bài báo nghiên cứu thực trạng học tập và rèn luyện kỹ năng mềm của sinh viên khóa 20 Trường Cao đẳng Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh. Nghiên cứu tập trung đánh giá nhận thức của sinh viên về vai trò của kỹ năng mềm, mức độ tham gia các hoạt động rèn luyện và khả năng vận dụng kỹ năng mềm trong học tập cũng như cuộc sống. Kết quả cho thấy phần lớn sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của kỹ năng mềm nhưng còn hạn chế trong việc chủ động rèn luyện và áp dụng vào thực tiễn. Trên cơ sở đó, bài báo đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao ý thức tự học, tự rèn luyện và phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên.

Từ khóa: Kỹ năng mềm; rèn luyện kỹ năng mềm; sinh viên; kỹ năng giao tiếp; kỹ năng làm việc nhóm.

LEARNING AND DEVELOPING SOFT SKILLS OF STUDENTS IN CLASS 20 OF HO CHI MINH CITY COLLEGE OF ECONOMICS

Abstract: This article examines the current situation of learning and practicing soft skills among Cohort 20 students at Ho Chi Minh City College of Economics. The study focuses on evaluating students' awareness of the role of soft skills, their level of participation in skill-development activities, and their ability to apply soft skills in both academic settings and daily life. The findings reveal that most students are aware of the importance of soft skills; however, they remain limited in proactively practicing and applying these skills in real-life situations. Based on these findings, the article proposes several solutions to enhance students' self-learning awareness, self-training ability, and soft skills development.

Keywords: Soft skills; soft skills training; students; communication skills; teamwork skills.

Nhận bài: 17/03/2026

Phản biện: 18/04/2026

Duyệt đăng: 23/04/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong xu thế phát triển của xã hội hiện đại, kỹ năng mềm ngày càng trở thành yếu tố quan trọng đối với sinh viên bên cạnh kiến thức chuyên môn. Những kỹ năng như giao tiếp, làm việc nhóm, thuyết trình, quản lý thời gian hay giải quyết vấn đề giúp sinh viên nâng cao hiệu quả học tập, tự tin trong các mối quan hệ và dễ dàng thích nghi với môi trường làm việc sau khi tốt nghiệp. Vì vậy, việc rèn luyện kỹ năng mềm được xem là một trong những nội dung cần thiết nhằm phát triển toàn diện năng lực của người học trong giai đoạn hiện nay. Cùng với sự phát triển của nền kinh tế và yêu cầu ngày càng cao của thị trường lao động, các doanh nghiệp hiện nay không chỉ tuyển dụng lao động dựa trên trình độ chuyên môn mà còn đặc biệt chú trọng đến kỹ năng mềm và thái độ làm việc. Thực tế cho thấy nhiều sinh viên còn hạn chế về khả năng giao tiếp, làm việc nhóm và xử lý tình huống thực tế, dẫn đến khó khăn trong quá trình học tập cũng như hội nhập nghề nghiệp. Điều đó cho thấy kỹ năng mềm có vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và khả năng cạnh tranh của sinh viên sau khi ra trường.

Tuy nhiên, việc học tập và rèn luyện kỹ năng mềm của sinh viên hiện nay vẫn còn nhiều hạn chế. Một số sinh viên chưa chủ động tham gia các hoạt động ngoại khóa, thiếu môi trường thực hành

kỹ năng và chưa nhận thức đầy đủ vai trò của kỹ năng mềm đối với tương lai nghề nghiệp. Xuất phát từ thực tế đó, việc nghiên cứu thực trạng học tập và rèn luyện kỹ năng mềm của sinh viên là cần thiết nhằm đánh giá mức độ nhận thức, khả năng vận dụng kỹ năng và những khó khăn còn tồn tại. Trên cơ sở đó, đề xuất các giải pháp phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả rèn luyện và phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên trong giai đoạn hiện nay.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Khái niệm kỹ năng mềm

Kỹ năng mềm là tập hợp những kỹ năng liên quan đến hành vi, thái độ, khả năng giao tiếp và ứng xử của con người trong học tập, công việc và cuộc sống. Đây là những kỹ năng hỗ trợ cá nhân tương tác hiệu quả với người khác, thích nghi với môi trường làm việc và giải quyết các tình huống thực tiễn. Khác với kỹ năng chuyên môn, kỹ năng mềm không chỉ được hình thành thông qua học tập lý thuyết mà còn cần quá trình rèn luyện, trải nghiệm và tích lũy trong thực tế.

Trong giáo dục hiện nay, kỹ năng mềm được xem là yếu tố quan trọng góp phần phát triển toàn diện năng lực của sinh viên. Việc trang bị kỹ năng mềm giúp sinh viên nâng cao tính chủ động, khả năng hợp tác và thích nghi với yêu cầu của xã hội cũng như thị trường lao động sau khi tốt nghiệp.

2.2. Một số kỹ năng mềm cơ bản của sinh viên

2.2.1. Kỹ năng giao tiếp

Kỹ năng giao tiếp là khả năng truyền đạt thông tin, suy nghĩ và cảm xúc một cách hiệu quả thông qua lời nói, ngôn ngữ cơ thể và các hình thức giao tiếp khác. Đối với sinh viên, kỹ năng giao tiếp giúp nâng cao khả năng trao đổi trong học tập, xây dựng mối quan hệ với bạn bè, giảng viên và tạo sự tự tin trong cuộc sống. Đây cũng là kỹ năng quan trọng giúp sinh viên thích nghi với môi trường làm việc sau khi tốt nghiệp.

2.2.2. Kỹ năng làm việc nhóm

Kỹ năng làm việc nhóm là khả năng phối hợp với nhiều người để thực hiện nhiệm vụ chung nhằm đạt được mục tiêu đề ra. Kỹ năng này giúp sinh viên học cách lắng nghe, chia sẻ ý kiến, hỗ trợ lẫn nhau và nâng cao tinh thần trách nhiệm trong tập thể. Trong môi trường học tập và nghề nghiệp hiện nay, làm việc nhóm là một trong những kỹ năng cần thiết giúp nâng cao hiệu quả công việc và khả năng hợp tác giữa các cá nhân.

2.2.3. Kỹ năng thuyết trình

Kỹ năng thuyết trình là khả năng trình bày nội dung trước tập thể một cách rõ ràng, logic và thuyết phục. Đây là kỹ năng quan trọng giúp sinh viên tự tin khi phát biểu ý kiến, bảo vệ quan điểm cá nhân và truyền đạt thông tin hiệu quả trong học tập cũng như công việc. Việc rèn luyện kỹ năng thuyết trình còn góp phần nâng cao khả năng tư duy, diễn đạt và giao tiếp trước đám đông của sinh viên.

2.2.4. Kỹ năng quản lý thời gian

Kỹ năng quản lý thời gian là khả năng sắp xếp và sử dụng thời gian hợp lý nhằm hoàn thành công việc đạt hiệu quả cao. Đối với sinh viên, kỹ năng này giúp cân bằng giữa học tập, sinh hoạt và tham gia các hoạt động xã hội. Quản lý thời gian tốt giúp sinh viên nâng cao tính chủ động, giảm áp lực trong học tập và hình thành tác phong làm việc khoa học, hiệu quả.

2.3. Vai trò của tự rèn luyện kỹ năng mềm

Tự rèn luyện kỹ năng mềm có vai trò quan trọng đối với sinh viên trong quá trình học tập, hoàn thiện bản thân và chuẩn bị cho nghề nghiệp tương lai. Việc chủ động học tập và rèn luyện giúp sinh viên nâng cao khả năng giao tiếp, làm việc nhóm, quản lý thời gian và giải quyết các tình huống phát sinh trong học tập cũng như cuộc sống. Thông qua quá trình tự rèn luyện, sinh viên hình thành tính tự giác, tinh thần trách nhiệm và sự tự tin trong giao tiếp và công việc. Bên cạnh đó, tự rèn luyện kỹ năng mềm còn giúp sinh viên thích nghi tốt hơn với môi trường học tập và yêu

cầu của thị trường lao động. Trong bối cảnh xã hội ngày càng phát triển, các doanh nghiệp không chỉ yêu cầu người lao động có chuyên môn mà còn cần khả năng hợp tác, sáng tạo và ứng xử linh hoạt trong công việc. Vì vậy, sinh viên chủ động rèn luyện kỹ năng mềm sẽ có nhiều cơ hội phát triển nghề nghiệp và nâng cao năng lực cạnh tranh sau khi tốt nghiệp.

Ngoài ra, quá trình tự rèn luyện kỹ năng mềm còn góp phần phát triển toàn diện nhân cách và kỹ năng sống cho sinh viên. Thông qua việc tham gia các hoạt động ngoại khóa, hoạt động xã hội, câu lạc bộ và trải nghiệm thực tế, sinh viên có điều kiện vận dụng kiến thức vào thực tiễn, mở rộng mối quan hệ và tích lũy kinh nghiệm cho bản thân. Đây là cơ sở quan trọng giúp sinh viên hoàn thiện bản thân và đáp ứng tốt yêu cầu của xã hội hiện nay.

2.4. Phương pháp nghiên cứu

2.4.1. Điều tra khảo sát sinh viên

Nghiên cứu sử dụng phương pháp điều tra khảo sát nhằm đánh giá thực trạng học tập và rèn luyện kỹ năng mềm của sinh viên khóa 20 Trường Cao đẳng Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh. Quá trình khảo sát được thực hiện thông qua phiếu hỏi đối với sinh viên để thu thập các thông tin liên quan đến nhận thức về vai trò của kỹ năng mềm, mức độ tham gia các hoạt động rèn luyện kỹ năng và khả năng vận dụng kỹ năng mềm trong học tập cũng như cuộc sống. Kết quả khảo sát là cơ sở quan trọng để đánh giá thực trạng và đề xuất các giải pháp phù hợp.

2.4.2. Phân tích và tổng hợp tài liệu

Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu được sử dụng nhằm thu thập các thông tin lý luận và thực tiễn liên quan đến kỹ năng mềm và việc rèn luyện kỹ năng mềm cho sinh viên. Nghiên cứu tham khảo các sách, giáo trình, bài báo khoa học, công trình nghiên cứu và các văn bản liên quan đến giáo dục kỹ năng mềm. Thông qua quá trình phân tích và tổng hợp, nghiên cứu xây dựng cơ sở lý luận phục vụ cho việc triển khai nội dung nghiên cứu.

2.4.3. Xử lý số liệu thống kê

Các số liệu thu thập được từ quá trình khảo sát được tổng hợp, phân loại và xử lý bằng các phương pháp thống kê phù hợp nhằm đảm bảo tính khách quan và chính xác của kết quả nghiên cứu. Kết quả được trình bày dưới dạng bảng biểu, tỷ lệ phần trăm và phân tích so sánh để làm cơ sở đánh giá thực trạng học tập và rèn luyện kỹ năng mềm của sinh viên.

2.5. Kết quả nghiên cứu và bàn luận

2.5.1. Nhận thức của sinh viên về kỹ năng mềm

Phần lớn sinh viên nhận thức được vai trò quan trọng của kỹ năng mềm trong học tập và nghề nghiệp. Có 59,0% sinh viên đánh giá kỹ năng mềm là “rất cần thiết” và 28,0% cho rằng “cần thiết”. Điều này phản ánh sinh viên đã có nhận thức tích cực về vai trò của kỹ năng mềm đối với sự phát triển nghề nghiệp tương lai.

2.5.1.1. Mức độ hiểu biết

Kết quả khảo sát cho thấy phần lớn sinh viên đã có nhận thức nhất định về kỹ năng mềm và vai trò của kỹ năng mềm trong học tập cũng như cuộc sống. Nhiều sinh viên hiểu rằng kỹ năng mềm không chỉ bao gồm kỹ năng giao tiếp mà còn liên quan đến làm việc nhóm, thuyết trình, quản lý thời gian và giải quyết vấn đề. Tuy nhiên, mức độ hiểu biết của sinh viên còn chưa đồng đều, một số sinh viên vẫn chưa phân biệt rõ giữa kỹ năng mềm và kỹ năng chuyên môn.

Bên cạnh đó, vẫn còn một bộ phận sinh viên chưa thực sự quan tâm đến việc rèn luyện kỹ năng mềm do cho rằng kiến thức chuyên môn là yếu tố quan trọng nhất đối với nghề nghiệp tương lai. Điều này cho thấy cần tăng cường công tác tuyên truyền và định hướng nhằm nâng cao nhận thức của sinh viên về vai trò của kỹ năng mềm trong giai đoạn hiện nay.

2.5.1.2. Đánh giá vai trò kỹ năng mềm

Đa số sinh viên được khảo sát đều đánh giá kỹ năng mềm có vai trò quan trọng đối với học tập và nghề nghiệp. Sinh viên cho rằng kỹ năng mềm giúp nâng cao khả năng giao tiếp, tạo sự tự tin trong học tập và hỗ trợ quá trình làm việc nhóm hiệu quả hơn. Ngoài ra, kỹ năng mềm còn giúp sinh viên dễ dàng thích nghi với môi trường làm việc thực tế sau khi tốt nghiệp.

Nhiều sinh viên nhận thức rằng việc sở hữu kỹ năng mềm tốt sẽ góp phần nâng cao cơ hội việc làm và khả năng cạnh tranh trên thị trường

lao động. Tuy nhiên, mặc dù nhận thức được tầm quan trọng của kỹ năng mềm nhưng không phải sinh viên nào cũng chủ động tham gia các hoạt động rèn luyện để phát triển các kỹ năng cần thiết cho bản thân.

2.5.2. Thực trạng học tập và rèn luyện kỹ năng mềm

2.5.2.1. Mức độ tham gia hoạt động ngoại khóa

Kết quả nghiên cứu cho thấy sinh viên đã tham gia nhiều hoạt động ngoại khóa như sinh hoạt câu lạc bộ, hoạt động đoàn – hội, hoạt động tình nguyện và các chương trình giao lưu học thuật. Đây là những môi trường giúp sinh viên có cơ hội rèn luyện kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm và nâng cao sự tự tin trong cuộc sống.

Tuy nhiên, mức độ tham gia của sinh viên còn chưa đồng đều. Một số sinh viên tham gia thường xuyên và tích cực, trong khi nhiều sinh viên còn ít tham gia do áp lực học tập, thiếu thời gian hoặc chưa nhận thức đầy đủ vai trò của hoạt động ngoại khóa đối với việc phát triển kỹ năng mềm.

Kết quả khảo sát cho thấy sinh viên tham gia khá tích cực các hoạt động đoàn – hội và hoạt động tình nguyện. Tuy nhiên, tỷ lệ sinh viên tham gia thường xuyên các câu lạc bộ kỹ năng còn thấp, cho thấy hoạt động kỹ năng chưa thực sự thu hút đông đảo sinh viên.

2.5.2.2. Tần suất thực hành kỹ năng

Việc thực hành kỹ năng mềm của sinh viên chủ yếu diễn ra thông qua các hoạt động học tập trên lớp, làm việc nhóm và tham gia hoạt động ngoại khóa. Một số sinh viên đã chủ động rèn luyện kỹ năng giao tiếp, thuyết trình và quản lý thời gian trong quá trình học tập. Tuy nhiên, tần suất thực hành kỹ năng còn chưa thường xuyên và thiếu tính liên tục.

Nhiều sinh viên chỉ rèn luyện kỹ năng khi có yêu cầu từ học phần hoặc hoạt động cụ thể, chưa hình thành được thói quen tự học và tự rèn luyện kỹ năng trong cuộc sống hàng ngày. Điều này ảnh hưởng đến hiệu quả phát triển kỹ năng mềm của sinh viên.

Bảng 1. Tần suất thực hành kỹ năng mềm của sinh viên ($n = 200$)

Nội dung	Thường xuyên (%)	Thỉnh thoảng (%)	Ít thực hiện (%)
Giao tiếp trước đám đông	29,0	51,0	20,0
Làm việc nhóm	49,0	38,0	13,0
Thuyết trình	27,0	49,0	24,0
Quản lý thời gian	33,0	45,0	22,0

Kết quả bảng 1 cho thấy kỹ năng làm việc nhóm được sinh viên thực hành thường xuyên hơn các kỹ năng khác. Trong khi đó, kỹ năng

thuyết trình và giao tiếp trước đám đông còn hạn chế do nhiều sinh viên vẫn thiếu tự tin khi trình bày ý kiến trước tập thể.

2.5.2.3. Những khó khăn trong quá trình rèn luyện

Trong quá trình học tập và rèn luyện kỹ năng mềm, sinh viên gặp nhiều khó khăn khác nhau như thiếu môi trường thực hành, tâm lý e ngại trong giao tiếp và chưa có nhiều cơ hội trải nghiệm thực tế. Một số sinh viên còn thiếu sự tự tin khi tham gia các hoạt động tập thể hoặc trình bày ý kiến trước đám đông.

Bảng 2. Những khó khăn trong quá trình rèn luyện kỹ năng mềm (n = 200)

Khó khăn	Tỷ lệ sinh viên đồng ý (%)
Thiếu môi trường thực hành	75,0
Thiếu tự tin trong giao tiếp	69,0
Áp lực học tập, thiếu thời gian	66,0
Ít hoạt động trải nghiệm	61,0
Chưa có phương pháp rèn luyện phù hợp	56,0

Kết quả khảo sát cho thấy khó khăn lớn nhất của sinh viên là thiếu môi trường thực hành kỹ năng mềm và tâm lý thiếu tự tin trong giao tiếp. Điều này ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả rèn luyện và khả năng vận dụng kỹ năng mềm trong thực tiễn.

2.5.3. Đánh giá hiệu quả rèn luyện kỹ năng mềm

Đa số sinh viên đánh giá kỹ năng mềm có tác động tích cực đến học tập và nghề nghiệp. Trong đó, 85,0% sinh viên cho rằng kỹ năng mềm góp phần nâng cao cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp.

2.5.3.1. Tác động đến học tập

Kết quả nghiên cứu cho thấy việc rèn luyện kỹ năng mềm có tác động tích cực đến quá trình học tập của sinh viên. Những sinh viên có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm và quản lý thời gian tốt thường có tinh thần học tập chủ động hơn, dễ dàng trao đổi với giảng viên và bạn học, đồng thời nâng cao hiệu quả tiếp thu kiến thức.

Ngoài ra, kỹ năng mềm còn giúp sinh viên tăng khả năng thuyết trình, trình bày ý tưởng và xử lý các tình huống phát sinh trong học tập. Điều này góp phần nâng cao kết quả học tập và tạo sự tự tin cho sinh viên trong môi trường học đường.

2.5.3.2. Tác động đến giao tiếp và nghề nghiệp

Việc rèn luyện kỹ năng mềm giúp sinh viên cải thiện khả năng giao tiếp, ứng xử và xây dựng các mối quan hệ trong học tập cũng như cuộc sống. Sinh viên trở nên tự tin hơn khi tham gia các hoạt động tập thể, giao lưu xã hội và làm việc nhóm.

Bên cạnh đó, kỹ năng mềm còn có ý nghĩa quan trọng đối với định hướng nghề nghiệp của sinh viên. Những sinh viên có kỹ năng mềm tốt

Bên cạnh đó, thời lượng dành cho đào tạo kỹ năng mềm trong chương trình học còn hạn chế và phương pháp tổ chức chưa thật sự hấp dẫn cũng ảnh hưởng đến quá trình rèn luyện của sinh viên. Ngoài ra, áp lực học tập và công việc cá nhân cũng khiến nhiều sinh viên chưa dành nhiều thời gian cho việc phát triển kỹ năng mềm.

thường dễ thích nghi với môi trường làm việc, có khả năng hợp tác hiệu quả và tạo được ấn tượng tích cực với nhà tuyển dụng. Đây là yếu tố góp phần nâng cao cơ hội việc làm và khả năng phát triển nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp.

2.6. Giải pháp nâng cao hiệu quả học tập và rèn luyện kỹ năng mềm

2.6.1. Tăng cường ý thức tự học của sinh viên

Ý thức tự học và tự rèn luyện đóng vai trò quan trọng trong quá trình phát triển kỹ năng mềm của sinh viên. Vì vậy, sinh viên cần chủ động xây dựng kế hoạch học tập, tự tìm hiểu kiến thức và tích cực tham gia các hoạt động giúp nâng cao kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, thuyết trình và quản lý thời gian. Nhà trường và giảng viên cần tăng cường định hướng, tuyên truyền để sinh viên nhận thức rõ vai trò của kỹ năng mềm đối với học tập và nghề nghiệp tương lai.

Bên cạnh đó, cần khuyến khích sinh viên phát huy tinh thần tự giác, mạnh dạn tham gia các hoạt động tập thể và chủ động rèn luyện kỹ năng trong học tập cũng như cuộc sống hàng ngày. Việc hình thành thói quen tự học và tự hoàn thiện bản thân sẽ góp phần nâng cao hiệu quả phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên.

2.6.2. Đa dạng hóa hoạt động ngoại khóa

Hoạt động ngoại khóa là môi trường quan trọng giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng mềm thông qua các hoạt động thực tiễn. Nhà trường cần tổ chức đa dạng các hoạt động như hội thảo, cuộc thi học thuật, hoạt động tình nguyện, giao lưu văn hóa – thể thao và các chương trình kỹ năng nhằm tạo điều kiện cho sinh viên tham gia trải nghiệm và phát triển bản thân.

Ngoài ra, cần đổi mới nội dung và hình thức tổ chức hoạt động ngoại khóa theo hướng hấp dẫn, phù hợp với nhu cầu và sở thích của sinh viên để thu hút đông đảo sinh viên tham gia. Thông qua các hoạt động này, sinh viên có cơ hội nâng cao kỹ năng giao tiếp, khả năng làm việc nhóm và tinh thần trách nhiệm trong tập thể.

2.6.3. Xây dựng môi trường thực hành kỹ năng

Việc xây dựng môi trường học tập năng động và thân thiện có ý nghĩa quan trọng trong quá trình rèn luyện kỹ năng mềm cho sinh viên. Nhà trường cần tạo điều kiện để sinh viên được tham gia các hoạt động thảo luận nhóm, thuyết trình, xử lý tình huống và thực hành kỹ năng trong các học phần chuyên môn cũng như hoạt động ngoại khóa.

Bên cạnh đó, cần khuyến khích sinh viên mạnh dạn giao tiếp, chia sẻ ý kiến và tham gia các hoạt động tập thể nhằm tạo môi trường thực hành kỹ năng thường xuyên. Việc tăng cường cơ hội trải

nghiệm thực tế sẽ giúp sinh viên nâng cao khả năng thích nghi, tự tin và vận dụng kỹ năng mềm hiệu quả hơn trong học tập và cuộc sống.

2.6.4. Đẩy mạnh hoạt động câu lạc bộ và trải nghiệm thực tế

Các câu lạc bộ học thuật, kỹ năng và hoạt động trải nghiệm thực tế là môi trường thuận lợi giúp sinh viên phát triển kỹ năng mềm. Nhà trường cần quan tâm hỗ trợ và mở rộng các câu lạc bộ phù hợp với nhu cầu của sinh viên, đồng thời tạo điều kiện để sinh viên tham gia các hoạt động giao lưu, tham quan doanh nghiệp, thực tập và hoạt động xã hội.

Thông qua các hoạt động trải nghiệm thực tế, sinh viên có cơ hội tiếp xúc với môi trường làm việc, rèn luyện kỹ năng giao tiếp, xử lý tình huống và nâng cao tinh thần trách nhiệm. Đây là giải pháp quan trọng góp phần nâng cao hiệu quả học tập và rèn luyện kỹ năng mềm cho sinh viên trong giai đoạn hiện nay.

Bảng 3. Đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả rèn luyện kỹ năng mềm ($n = 200$)

Giải pháp	Tỷ lệ đồng ý (%)
Tăng cường hoạt động trải nghiệm	86,0
Đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động	81,0
Phát triển câu lạc bộ kỹ năng	77,0
Tăng cường phối hợp doanh nghiệp	73,0
Nâng cao ý thức tự học của sinh viên	79,0

Thông qua bảng 3 cho thấy giải pháp được sinh viên đồng tình nhiều nhất là tăng cường hoạt động trải nghiệm thực tế và đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động kỹ năng mềm.

III. KẾT LUẬN

Kỹ năng mềm có vai trò quan trọng đối với quá trình học tập, rèn luyện và phát triển nghề nghiệp của sinh viên. Kết quả nghiên cứu cho thấy phần lớn sinh viên đã nhận thức được ý nghĩa của kỹ năng mềm, tuy nhiên việc học tập và rèn luyện vẫn còn nhiều hạn chế như thiếu tính chủ động, ít

cơ hội thực hành và chưa thường xuyên tham gia các hoạt động trải nghiệm thực tế. Để đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động và xu hướng hội nhập xã hội hiện nay, sinh viên cần nâng cao ý thức tự học, chủ động tham gia các hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ và môi trường thực hành kỹ năng. Đồng thời, nhà trường cần tăng cường các hoạt động hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi để sinh viên phát triển toàn diện kỹ năng mềm, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo và khả năng thích nghi nghề nghiệp trong tương lai.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể*. Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.
- Goleman, D. (1995). *Emotional intelligence*. Bantam Books.
- Katz, N. (2007). *Lateral thinking skills for college students*. Pearson Education.
- Nguyễn, Thị Mỹ Lộc. (2016). *Kỹ năng mềm và phương pháp giáo dục kỹ năng mềm cho sinh viên*. Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Trần, Khánh Đức. (2014). *Giáo dục và phát triển nguồn nhân lực trong thế kỷ XXI*. Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.
- Vũ, Dũng. (2017). *Tâm lý học quản lý và kỹ năng giao tiếp*. Nhà xuất bản Đại học Sư phạm.